|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên tổ chức tham gia BHTG)** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** | *Mẫu số: 02/CtrBH* |

**DANH SÁCH NGƯỜI ĐƯỢC BHTG VÀ SỐ TIỀN BẢO HIỂM ĐỀ NGHỊ CHI TRẢ**

Tại ……………………….. (1)

(số liệu đến ngày ….. tháng …… năm ……)(2)

*Đơn vị: Đồng*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Địa chỉ** | **Số CMND hoặc hộ chiếu** | **Số sổ tiền gửi (sổ tiết kiệm, CCTG, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu và các tài khoản tiền gửi khác)** | **Ngày gửi (ngày mở sổ tiền gửi)** | **Số tiền gửi** | **Lãi suất** | **Ngày đến hạn** | **Số ngày tính lãi** | **Số dư tiền gửi** | | | **Các khoản nợ tổ chức tham gia BHTG phải khấu trừ (gốc+lãi)** | **Số tiền gửi được bảo hiểm** | **Số tiền bảo hiểm đề nghị chi trả** | **Số tiền vượt trên hạn mức trả tiền bảo hiểm** | **Ghi chú** |
| **Gốc** | **Lãi** | **Tổng cộng** |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13=11+12 | 14 | 15=13-14 | 16 | 17=15-16 | 18 |
| I | Trong hạn mức trả tiền bảo hiểm | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| II | Trên hạn mức trả tiền bảo hiểm | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **TỔNG CỘNG** | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **LẬP BIỂU** | **KẾ TOÁN TRƯỞNG** | **KIỂM SOÁT** | *…, ngày …. tháng ….. năm …* **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA TỔ CHỨC THAM GIA BHTG (3)** *(Ký tên, đóng dấu)* |

*Hướng dẫn: (1) Ghi tên TCTGBHTG đề nghị trả tiền BH; (2) Ghi thời điểm phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm theo Văn bản của NHNN; (3) Trường hợp TCTGBHTG bị khuyết người đại diện theo pháp luật hoặc trong trường hợp cần thiết khác thì thực hiện theo quy định tại* *Khoản 2, Điều 9 Thông tư 24/2014/TT-NHNN; Cột 3: Ghi theo địa chỉ ghi trong sổ tiết kiệm, CCTG,...; Cột 5: Ghi theo từng cá nhân, mỗi cá nhân ghi rõ từng số sổ tiết kiệm, từng loại CCTG, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu và số tài khoản tiền gửi (mỗi loại một dòng); Cột 6 đến cột 13: Ghi tương ứng với các dòng của cột 5; Cột 7: Ghi số tiền gửi gốc ban đầu; Cột 11 (Gốc): Ghi số dư còn lại của tiền gửi gốc ban đầu (hoặc lãi nhập gốc); Cột 12 (Lãi): Ghi số tiền lãi còn lại chưa trả đến thời điểm phát sinh nghĩa vụ trả tiền BH; Cột 16: Ghi số tiền bằng chính số tiền cột 15 nếu số tiền cột 15 nhỏ hơn hoặc bằng hạn mức trả tiền BH, ghi bằng đúng hạn mức trả tiền BH nếu số tiền cột 15 lớn hơn hạn mức trả tiền BH.*